

Số: 15/2024/QĐCNHGT-DS

Đ, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị T và bà Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” đề ngày ngày 15 tháng 4 năm 2023 của bà Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà Phạm Thị T; địa chỉ: tổ 4, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q.

- Bà Lê Thị T2; địa chỉ: tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Bà Phạm Thị T yêu cầu bà Lê Thị T trả cho bà Phạm Thị T số tiền là 54.300.000đồng, trong đó nợ gốc là 46.000.000đồng, nợ lãi là 8.300.000đồng.

Bà Lê Thị T cam kết sẽ trả cho bà Phạm Thị T số tiền 54.300.000đồng (Năm mươi T triệu ba trăm nghìn đồng).

- Về phương án trả nợ cụ thể như sau:

Từ tháng 6/2024 đến tháng 3/2025 (10 tháng): mỗi tháng bà T sẽ có nghĩa vụ trả cho bà T2 số tiền 5.000.000đồng (năm triệu đồng) và trả vào ngày 30 hàng tháng.

Ngày 30/4/2025 bà T sẽ có nghĩa vụ trả cho bà T2 hết số nợ còn lại là 4.300.000đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Nếu vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận trên thì bà Phạm Thị T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành hết số tiền chưa trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX. Đ;
- Chi cục THADS TX. Đ;
- Lưu TA

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh